

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN TIỀN PHONG**

Số: QCTC/ĐHĐCĐTN/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. HCM, ngày 19 tháng 04 năm 2023

QUY CHẾ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành ("**Luật Doanh Nghiệp**");
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng Khoán**");
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Tiên Phong ("**Điều Lệ**");

Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2023 của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Tiên Phong ("**Công Ty**" hoặc "**TPS**") được tổ chức và tiến hành theo các quy định sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông

1. Đối tượng được quyền tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2023 ("**Đại hội**"): Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công Ty có quyền tham dự Đại hội (theo Danh sách người sở hữu chứng khoán có quyền tham dự cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông do VSD chốt tại ngày 14 tháng 03 năm 2023) hoặc người được cổ đông có quyền tham dự Đại hội ủy quyền dự họp.
2. Cổ đông hoặc Đại diện theo ủy quyền của cổ đông ("**Đại biểu**") khi tham dự Đại hội phải có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi tại Thư mời họp và làm thủ tục đăng ký dự họp với Ban Tổ chức Đại hội.
3. Đại biểu dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký dự họp với Ban Tổ chức Đại hội, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung còn lại cần biểu quyết theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những vấn đề đã được biểu quyết không bị ảnh hưởng.
4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa và Ban Tổ chức Đại hội; ứng xử văn minh, lịch sự và giữ gìn trật tự tại Đại hội; không hút thuốc lá trong phòng tổ chức Đại hội; không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội; điện thoại phải được tắt hoặc để chế độ rung.
5. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa.

Điều 2. Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa của Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch bao gồm 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị là thành viên Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa của Đại hội. Các thành viên Hội Đồng Quản Trị và/hoặc Ban Kiểm Soát và/hoặc Tổng Giám Đốc là các thành viên còn lại của Đoàn Chủ tịch.

2. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, dân chủ, biểu quyết theo đa số.
3. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các nội dung của Đại hội theo chương trình Đại hội đã được thông qua tại Đại hội, phản ánh được mong muốn của đa số Đại biểu tham dự Đại hội.
 - b. Hướng dẫn Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung trong chương trình Đại hội.
 - c. Trình dự thảo, tổng hợp những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại biểu yêu cầu thuộc phạm vi nội dung chương trình Đại hội.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 3. Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu bao gồm 03 (ba) thành viên, trong đó có 01 (một) Trưởng ban và 02 (hai) thành viên, do Chủ tọa phân công và được giới thiệu tại Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội về việc thực hiện nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu:
 - a. Thực hiện việc kiểm tra tư cách và tình hình Đại biểu đến dự họp.
 - b. Trưởng ban Kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo tình hình Đại biểu dự họp và kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu với Đại hội.
 - c. Thực hiện nhiệm vụ liên quan khác theo yêu cầu của Đoàn Chủ tịch.

Điều 4. Ban Kiểm phiếu của Đại hội

1. Ban Kiểm phiếu bao gồm 03 (ba) thành viên, trong đó có 01 (một) Trưởng ban và 02 (hai) thành viên, do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội về việc thực hiện nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - a. Xác định chính xác kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử tại Đại hội.
 - b. Tổng hợp và thông báo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội theo sự phân công của Chủ tọa.
 - c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc ý kiến, khiếu nại về kết quả kiểm phiếu (nếu có).

Điều 5. Thực hiện nhiệm vụ liên quan khác theo yêu cầu của Đoàn Chủ tịch. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình Đại hội.

- b. Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký.
 - c. Ban Thư ký sẽ sắp xếp (các) Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển cho Đoàn Chủ tịch.
 - d. Đại biểu khi cần phát biểu hoặc thảo luận thì giơ tay, chỉ khi Chủ tọa mời mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 (ba) phút, nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của Đại biểu:
- a. Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc người do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp, trả lời ý kiến của Đại biểu.
 - b. Trường hợp do giới hạn về thời gian, các ý kiến chưa được giải đáp trực tiếp tại Đại hội thì sẽ được giải đáp bằng văn bản hoặc email gửi đến Đại biểu sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 6. Biểu quyết thông qua các vấn đề lấy ý kiến tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
- Các vấn đề, nội dung trong chương trình Đại hội sẽ được thảo luận công khai và biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu kín hoặc bằng các phương thức khác theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội.
2. Thẻ biểu quyết:
- a. Thẻ biểu quyết được Ban Tổ chức Đại hội in và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội.
 - b. Mỗi Đại biểu chỉ có 01 (một) thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết có ghi rõ tên Đại biểu, mã số thẻ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu đó.
3. Cách thức biểu quyết:
- a. Đại biểu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” vào phương án lựa chọn tương ứng: “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” cho từng vấn đề biểu quyết ghi trên thẻ biểu quyết.
 - b. Đại biểu bỏ thẻ biểu quyết vào thùng phiếu kín hoặc bằng phương thức khác theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội.
4. Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ biểu quyết thuộc một trong các trường hợp sau:
- a. Thẻ biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra.
 - b. Thẻ biểu quyết không có chữ ký của Đại biểu.
 - c. Thẻ biểu quyết bị rách, gach, tẩy xóa.
 - d. Thẻ biểu quyết nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.
 - e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều Lệ (nếu có).

Thẻ biểu quyết không hợp lệ thì được xem không biểu quyết và không được tính vào kết quả biểu quyết.

5. Trường hợp có vấn đề biểu quyết mà Đại biểu không lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một vấn đề biểu quyết thì được xem là Đại biểu biểu quyết “Không có ý kiến” đối với vấn đề biểu quyết đó.
6. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm, đề cử, giới thiệu, bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát tại Đại hội (nếu có) được thực hiện theo Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội phù hợp với Điều Lệ, quy định nội bộ của Công Ty và quy định của pháp luật.

Điều 7. Biên bản họp, nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông

Biên bản họp và nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Đại biểu tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm cụ thể, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định hình thức xử lý theo quy định của pháp luật và Điều Lệ.
2. Quy chế này gồm 09 (chín) Điều và có hiệu lực thi hành ngay khi được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua tại Đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

ĐỖ ANH TÚ